VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty");*

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty xin báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tại ngày 31/12/2025, HĐQT Công ty còn lại 05 thành viên *(nhiệm kỳ 2022 - 2026)*, trong đó có 2 thành viên độc lập là ông Trần Đình Long và bà Nguyễn Ngọc Anh. Cơ cấu HĐQT hiện tại là cân đối và phù hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm, có kiến thức và hiểu biết về các lĩnh vực nông nghiệp, quản trị, tài chính; có sự đa dạng về tuổi tác, giới tính, đáp ứng quy định có ít nhất 1/3 số thành viên HĐQT là thành viên độc lập HĐQT và không điều hành để đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT.

Danh sách chi tiết các thành viên HĐQT:

TT	Thành viên	Vai trò	Ngày bổ nhiệm / Ngày miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Trà My	Chủ tịch HĐQT Người đại diện theo pháp luật	Bổ nhiệm: 25/4/2022
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT TV HĐQT không điều hành	Bổ nhiệm: 25/4/2022
3	Ông Trần Đình Long	TV HĐQT không điều hành	Bổ nhiệm: 20/4/2023
4	Bà Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT không điều hành	Bổ nhiệm: 25/4/2022
5	Ông Nguyễn Trung Dũng	TV HĐQT điều hành	Bổ nhiệm: 16/4/2025
6	Bà Trần Kim Liên	Nguyên Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm: 16/4/2025
7	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT	Thành viên gửi đơn từ nhiệm và được HĐQT thông qua đơn từ nhiệm ngày 10/06/2025. HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT tại kỳ họp thường niên 2026.

Các thành viên HĐQT đều tuân thủ quy định giới hạn về việc kiêm nhiệm chức danh thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên tại các công ty khác. Cụ thể:

TT	Thành viên	Chức danh TV HĐQT, TV HĐTV đang nắm giữ tại tổ chức khác
1	Bà Nguyễn Thị Trà My	Phó Chủ tịch HĐQT – CTCP Tập đoàn PAN Chủ tịch HĐQT – CTCP PAN Farm Phó Chủ tịch HĐQT - CTCP Khử trùng Việt Nam Phó Chủ tịch HĐQT – CTCP Thực phẩm Sao Ta Thành viên HĐQT – CTCP Thực phẩm Khang An
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Không kiêm nhiệm Thành viên HĐQT tại công ty khác
3	Ông Trần Đình Long	Thành viên HĐQT – CTCP PAN Farm
4	Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT – CTCP PAN Farm Thành viên HĐQT – CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam Thành viên HĐQT – CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn Thành viên HĐQT – CTCP Bibica Thành viên HĐQT – CTCP Công nghệ số SSI
5	Ông Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT – CTCP Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam Thành viên HĐTV – Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam

Để nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị công ty và hỗ trợ HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, bên cạnh Thư ký Công ty đương nhiệm là ông Bùi Đình Long, ngày 25/04/2025, HĐQT Công ty đã bổ nhiệm bổ sung ông Đinh Tiến Hoàng là Thư ký Công ty.

Đồng thời, tuân thủ quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP, ngày 15/08/2025, HĐQT Công ty đã bổ nhiệm ông Bùi Đình Long là người phụ trách quản trị Công ty.

Một số thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Thư ký Công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được cấp chứng chỉ về quản trị. Cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Trà My – Chủ tịch HĐQT, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 22) do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức tại Hà Nội ngày 21/10/2023.
- Ông Nguyễn Trung Dũng – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 31) do VIOD tổ chức tại TP. HCM ngày 20/03/2025.
- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Ban Kiểm soát, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 22) do VIOD tổ chức tại Hà Nội ngày 21/10/2023.
- Ông Đặng Văn Vinh – Phó Tổng Giám đốc, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 31) do VIOD tổ chức tại TP. HCM ngày 20/03/2025
- Ông Lương Ngọc Thái – Giám đốc Tài chính, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 34) do VIOD tổ chức tại Hà Nội ngày 17/10/2025.
- Ông Phan Thế Tý – Phó Tổng Giám đốc, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 37) do VIOD tổ chức tại Hà Nội ngày 16/10/2025.
- Ông Dương Quang Sáu – Phó Tổng Giám đốc, đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 39) do VIOD tổ chức tại Hà Nội ngày 12/12/2025.
- Ông Bùi Đình Long – Thư ký công ty, Giám đốc Kế hoạch & Đầu tư đã hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP 32) ngày 17-19/4/2025 và Chương trình chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty (CSMP 8) ngày 12-13/06/2025 do VIOD tổ chức tại Hà Nội;

- Ông Đinh Tiến Hoàng – Thư ký Công ty, đã hoàn tất Chương trình chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty (CSMP 3) do VIOD tổ chức tại Hà Nội ngày 12-13/01/2024, chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ Thư ký Công ty tại các công ty đại chúng trong bối cảnh nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức ngày 22/08/2025 (chứng nhận số 78TKCT2025UB), đồng thời được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Chứng chỉ Quản trị công ty số 16QTCT 296/QĐ-TTNC ngày 06/09/2022.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

HĐQT thực hiện vai trò lãnh đạo, định hướng, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT triển khai hoạt động thông qua việc ban hành Nghị quyết và chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện Nghị quyết.

Bên cạnh đó, HĐQT đã có những nỗ lực để hoàn thiện năng lực quản trị công ty, tuân thủ quy định hiện hành và phù hợp với thông lệ quản trị tốt được khuyến nghị bởi các tổ chức quốc tế và cơ quan quản lý. Cụ thể:

- HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng thành viên triệu tập cuộc họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi thành viên HĐQT, giữa thành viên độc lập HĐQT và thành viên HĐQT điều hành để bảo đảm lợi ích theo pháp luật cho các cổ đông;
- HĐQT thông qua các Nghị quyết phù hợp với định hướng của Công ty và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và quyền lợi của người lao động, tôn trọng đối tác, chung tay xây dựng cộng đồng, từ đó đóng góp giá trị cho xã hội, từng bước hoàn thành sứ mệnh của Công ty;
- HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các nghị quyết của Công ty; thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới;
- HĐQT đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Tổng Giám đốc, bảo đảm sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

1. Phiên họp Hội đồng quản trị

Năm 2025, HĐQT đã tiến hành 30 cuộc họp định kỳ và đột xuất, dưới hình thức trực tiếp, trực tuyến, bán trực tuyến và thư điện tử, ban hành 44 Nghị quyết thông qua các vấn đề chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty với sự tham gia đầy đủ của các thành viên *(không bao gồm các thành viên HĐQT đã có đơn từ nhiệm – kể từ ngày thành viên HĐQT đó gửi đơn từ nhiệm tới Công ty)*. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Biên bản, Nghị quyết của HĐQT đều được sự thống nhất của 100% thành viên tham dự, được lưu giữ theo đúng quy định.

Thành viên	Số phiên	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Bà Nguyễn Thị Trà My	30/30	100%	-
Bà Lê Thị Lệ Hằng	30/30	100%	-
Ông Trần Đình Long	30/30	100%	-
Bà Nguyễn Ngọc Anh	30/30	100%	-
Ông Nguyễn Trung Dũng	25/30	83.3%	Được bầu vào HĐQT từ ngày 16/04/2025 nên chỉ tham dự các phiên họp sau ngày này.

Bà Trần Kim Liên	02/30	6.7%	Từ nhiệm ngày 17/02/2026 nên bà Trần Kim Liên không tham dự các phiên họp sau ngày này.
Ông Nguyễn Quang Trường	14/30	46.7%	Ông Nguyễn Quang Trường gửi đơn từ nhiệm và được HĐQT thông qua ngày 10/06/2025, nên các phiên họp sau ngày này, ông không tham dự

2. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	08/NQ-VINASEED-HĐQT	17/02/2025	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT với bà Trần Kim Liên và bầu Chủ tịch HĐQT với bà Nguyễn Thị Trà My
2	09/NQ-VINASEED-HĐQT	17/02/2025	Thông qua chương trình, địa điểm và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025
3	12/NQ-VINASEED-HĐQT	27/03/2025	Chấp nhận tín dụng từ Shinhanbank
4	15/NQ-VINASEED-HĐQT	01/04/2025	Thống nhất sơ đồ tổ chức mới của Vinaseed
5	21/NQ-VINASEED-HĐQT	17/04/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính Lương Ngọc Thái
6	25/NQ-VINASEED-HĐQT	25/04/2025	Bổ nhiệm Thư ký công ty Đinh Tiến Hoàng
7	28/NQ-VINASEED-HĐQT	06/05/2025	Ban hành quy định tạm thời về xin ý kiến phê duyệt vấn đề trọng yếu
8	31/NQ-VINASEED-HĐQT	07/05/2025	Tái cơ cấu các tiểu ban trực thuộc HĐQT 2022 - 2026
9	32/QĐ-VINASEED-HĐQT	09/05/2025	Thành lập hội đồng khoa học cấp cao
10	35/NQ-VINASEED-HĐQT	21/05/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Trương Tấn Tài
11	38/NQ-VINASEED-HĐQT	23/05/2025	Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học cấp cao
12	41/NQ-VINASEED-HĐQT	04/06/2025	Ban hành hành quy chế quản lý tài chính, người đại diện vốn
13	44/NQ-VINASEED-HĐQT	06/06/2025	Phê duyệt bổ sung giao dịch với người có liên quan 2025
14	47/NQ-VINASEED-HĐQT	10/06/2026	Chấp thuận nhận đơn từ nhiệm, đơn xin nghỉ của thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Nguyễn Quang Trường
15	47A/QĐ-VINASEED-HĐQT	10/06/2025	Chấm dứt HĐLĐ với ông Nguyễn Quang Trường – Tổng Giám đốc Công ty

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
16	48/NQ-VINASEED-HĐQT	10/06/2026	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành Trần Trương Tấn Tài
17	49/NQ-VINASEED-HĐQT	10/06/2026	Thay đổi nhân sự tại UB/HĐ trực thuộc HĐQT: Lê Thị Lệ Hằng
18	52/NQ-VINASEED-HĐQT	13/06/2025	Điều chỉnh nội dung ủy quyền ký kết, thực hiên HĐ, giao dịch thuộc thẩm quyền HĐQT
19	60/NQ-VINASEED-HĐQT	20/06/2025	Bổ nhiệm người đại diện phần vốn góp tại Vinarice và nhân sự bổ sung vào HĐQT của QSC nhiệm kỳ 2021 - 2025
20	61-3/NQ-VINASEED-HĐQT	20/06/2025	Thông qua sơ đồ tổ chức công ty
21	64/NQ-VINASEED-HĐQT	24/06/2025	Chấp thuận nguyện vọng nghỉ hưu sớm của Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Đình Trung
22	67/NQ-VINASEED-HĐQT	18/07/2025	Phương án chi trả cổ tức đợt 1 năm 2024
23	71/NQ-VINASEED-HĐQT	18/07/2025	Phê duyệt khoản vay tín dụng tại Standard Chartered Bank Taiwan
24	74/NQ-VINASEED-HĐQT	22/07/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc vận hành Nguyễn Thị Hải Hưng
25	83/NQ-VINASEED-HĐQT	05/08/2025	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
26	84/NQ-VINASEED-HĐQT	05/08/2025	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Phạm Trung Dũng
27	85/NQ-VINASEED-HĐQT	05/08/2025	Thành lập địa điểm kinh doanh tại Hưng Yên
28	86/NQ-VINASEED-HĐQT	05/08/2025	Phê duyệt nguyên tắc giao dịch chứng khoán
29	91/NQ-VINASEED-HĐQT	15/08/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty Đặng Văn Vinh
30	92/NQ-VINASEED-HĐQT	15/08/2025	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty Bùi Đình Long
31	93/NQ-VINASEED-HĐQT	15/08/2025	Phê duyệt bổ sung giao dịch với người có liên quan năm 2025
32	96/NQ-VINASEED-HĐQT	11/09/2025	Phê duyệt khoản nhận tín dụng của CTBC Bank
33	99/NQ-VINASEED-HĐQT	12/09/2025	Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách vận hành Nguyễn Thị Hải Hưng
34	102/NQ-VINASEED-HĐQT	26/09/2025	Phê duyệt khoản vay vốn tại Vietcombank

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
35	109/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Miễn nhiệm Kế toán trưởng Phan Thế Tý
36	110/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Phan Thế Tý
37	111/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Bổ nhiệm kế toán trưởng Lê Thành Chung
38	112/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Điều chỉnh chúc danh một số nhân sự công ty
39	113/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Trung tâm nghiên cứu và phát triển
40	114/NQ-VINASEED-HĐQT	28/10/2025	Thay đổi mẫu con dấu Công ty và một số chi nhánh
41	116/NQ-VINASEED-HĐQT	27/10/2025	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng
42	119/NQ-VINASEED-HĐQT	10/11/2025	Thông qua chủ trương tham gia gói thầu dự trữ quốc gia
43	122/NQ-VINASEED-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt vay vốn tại Vietinbank
44	124/NQ-VINASEED-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt tái bổ nhiệm PTGĐ Dương Quang Sáu

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT tham gia vào các hoạt động sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ; Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025;
- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của Tổng Giám đốc, Ban điều hành;
- Giám sát tình hình tài chính;
- Giám sát quản trị rủi ro.

Thành viên độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và có đề xuất các kiến nghị để phát triển Công ty.

Đánh giá của các thành viên độc lập HĐQT:

Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – ông Trần Đình Long

Trong năm 2025, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện giám sát đối với hoạt động quản trị, điều hành và tình hình hoạt động chung của Công ty theo hướng khách quan, thận trọng và tuân thủ pháp luật. Qua quá trình theo dõi, có thể nhận thấy Công ty cơ bản đã triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bảo đảm định hướng chiến lược đã được thông qua. Các hoạt động điều hành, quyết định kinh doanh và tổ chức thực hiện nhìn chung được triển khai trên cơ sở hợp pháp, hợp lý, bám sát mục tiêu quản trị hiệu quả, an toàn và phát triển bền vững. Thành viên độc lập HĐQT không nhận thấy rủi ro trọng yếu nào được hình thành trong việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy định của các nhân viên và quản lý công ty.

Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – bà Nguyễn Ngọc Anh

Công ty đã từng bước nâng cao nhận thức và tăng cường lồng ghép yếu tố quản trị rủi ro trong hoạt động điều hành, đặc biệt đối với các rủi ro về thị trường, thời tiết, chuỗi cung ứng, tài chính và tuân thủ. Thành viên HĐQT độc lập ghi nhận những nỗ lực của Ban Điều hành trong việc nhận diện, theo dõi và có giải pháp ứng phó đối với các rủi ro trọng yếu phát sinh trong năm. Tuy vậy, trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngày càng phức tạp, Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hơn nữa hệ thống quản trị rủi ro theo hướng chủ động, hệ thống và gắn chặt với công tác quản trị điều hành, nhằm nâng cao năng lực dự báo, phòng ngừa và khả năng chống chịu trong trung và dài hạn.

V. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của HĐQT tại thời điểm đầu năm 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua tổng mức thù lao năm 2025 cho HĐQT là 1.500.000.000 đồng.

Chi tiết về thù lao của từng thành viên HĐQT được công bố tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Thù lao (VNĐ)
1	Bà Nguyễn Thị Trà My	250,000,000
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	250,000,000
3	Ông Trần Đình Long	250,000,000
4	Bà Nguyễn Ngọc Anh	250,000,000
5	Ông Nguyễn Trung Dũng	177,579,000
6	Bà Trần Kim Liên	33,203,000
7	Ông Nguyễn Quang Trường	111,111,000

VI. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan đã được Công ty công bố ngày 30/01/2026 tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các giao dịch này đã được HĐQT của Công ty phê duyệt tại các Nghị quyết số 41/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 20/12/2024 và Nghị quyết HĐQT số 93/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 15/08/2025. Các Nghị quyết này được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

VII. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

Tại thời điểm đầu năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 03 tiểu ban: Tiểu ban Đầu tư, Tiểu ban Quản trị, nhân sự, lương thưởng và pháp chế, Tiểu ban Khoa học kỹ thuật.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị, đẩy mạnh việc triển khai các mục tiêu chiến lược từ Hội đồng quản trị đến các đơn vị trong Tập đoàn một cách đồng bộ và xuyên suốt, Hội đồng quản trị đã phê duyệt việc tái cơ cấu các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, theo phương án như sau:

- Giải thể Tiểu ban Đầu tư và Tiểu ban Quản trị, nhân sự, lương thưởng và pháp chế trực thuộc Hội đồng quản trị;
- Thành lập Ủy ban Chiến lược và phát triển trực thuộc Hội đồng quản trị;
- Đổi tên tiểu ban Khoa học kỹ thuật thành Hội đồng khoa học cấp cao.

Các Ủy ban của HĐQT hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Nghị quyết số 31/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 07/05/2025 và Quyết định số 32/QĐ-VINASEED-HĐQT ngày 09/05/2025.

Các Ủy ban đã nỗ lực xây dựng và hoàn thiện quy chế hoạt động, đồng thời triển khai các nhiệm vụ và công việc sau khi được giao phó bởi HĐQT. Hoạt động và kết quả thực hiện của các Ủy ban được báo cáo kịp thời cho HĐQT, mỗi thành viên đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình và đóng góp ý kiến quyết định chung của HĐQT. Kể từ thời điểm hoạt động, hoạt động cụ thể của các Ủy ban như sau:

Ủy ban	Hoạt động
Uỷ ban chiến lược và phát triển	- Tham gia, hỗ trợ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025. - Tư vấn các hoạt động tổ chức nhân sự, lương thưởng. - Tư vấn pháp lý công bố thông tin, quản trị rủi ro. - Hỗ trợ HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển của Công ty. - Xây dựng chiến lược và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số, các chương trình, chính sách thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong Công ty và các công ty thành viên. - Xây dựng kế hoạch đầu tư gồm đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính. Giám sát và hỗ trợ các hoạt động đầu tư.
Hội đồng khoa học cấp cao	- Xây dựng chiến lược nghiên cứu phát triển, chỉ đạo, giám sát thực hiện. - Tư vấn đầu tư và quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực phục vụ nghiên cứu và phát triển. Tư vấn xác định giá trị bản quyền nghiên cứu khoa học trong chuyển giao, thuê chuyên gia. - Hỗ trợ thông tin tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp trong nước và quốc tế, tư vấn định hướng công tác nghiên cứu của công ty. - Tìm kiếm, giới thiệu các đối tác phục vụ hoạt động R&D của công ty. - Tham gia thẩm định, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

VIII. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Trước ngày 10/6/2025, ông Nguyễn Quang Trường đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong thời gian công tác, ông Nguyễn Quang Trường đã cùng các Phó Tổng Giám đốc triển khai nhiều hoạt động quản trị và điều hành nhằm duy trì hoạt động ổn định của Công ty, đồng thời có những đóng góp nhất định vào quá trình phát triển của Vinaseed trong giai đoạn vừa qua.

Tuy nhiên, do nguyện vọng cá nhân, trên cơ sở đơn từ nhiệm ngày 10/06/2025 của ông Nguyễn Quang Trường, Hội đồng Quản trị đã xem xét và chấp thuận việc thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc theo đúng quy định.

Kể từ sau ngày 10/6/2025, vị trí Tổng Giám đốc của Công ty tạm thời bị khuyết. Để đảm bảo hoạt động điều hành không bị gián đoạn, Hội đồng Quản trị đã phân công các Phó Tổng Giám đốc phụ trách trực tiếp các lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Công ty, bao gồm: Ông Trần Trương Tấn Tài, ông Phan Thế Tý, ông Nguyễn Trung Dũng, ông Dương Quang Sáu, ông Đặng Văn Vinh và Giám đốc Tài chính – ông Lương Ngọc Thái.

Trong giai đoạn chuyển tiếp này, Ban Điều hành với sự tham gia của các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Tài chính, đã phối hợp chặt chẽ để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo các hoạt động quản trị nội bộ, vận hành hệ thống và triển khai kế hoạch kinh doanh của Công ty được thực hiện liên tục. Đồng thời, Ban Điều hành cũng tích cực triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quá trình tái cấu trúc, củng cố hệ thống quản trị và tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Hiện nay, Hội đồng Quản trị đang chủ động triển khai kế hoạch tìm kiếm và tuyển chọn nhân sự phù hợp cho vị trí Tổng Giám đốc, với tiêu chí là người có năng lực quản trị, kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp – giống cây trồng, tầm nhìn chiến lược và khả năng dẫn dắt tổ chức trong giai đoạn phát triển mới. Việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất quá trình đánh giá và lựa chọn ứng viên phù hợp, nhằm đảm bảo đáp ứng tốt nhất các mục tiêu chiến lược và kỳ vọng của cổ đông.

IX. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2025

1. Những nhân tố tác động đến sản xuất kinh doanh Công ty:

- ❖ Việt Nam là nền kinh tế có độ mở lớn nên rất nhạy với xung đột địa chính trị khi các cú sốc này làm suy yếu nhu cầu toàn cầu, gián đoạn chuỗi cung ứng và làm gia tăng bất định chính sách thương mại. Chỉ số giá phân bón toàn cầu tăng 15% từ đầu năm 2025 kéo theo giá phân bón trong nước tăng nhanh trong khi giá một số nông sản, trong đó có gạo, lại suy yếu trong phần lớn năm 2025 làm xấu đi tương quan lợi nhuận của nông dân.
- ❖ Việc ngừng nhập khẩu từ Philippines cũng như Ấn độ nới lỏng các hạn chế xuất khẩu gạo khiến nguồn cung gạo trở nên dư thừa, hệ luỵ khiến giá lúa hàng hoá trong nước sụt giảm mạnh, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nông ng p của người dân.
- ❖ Thời vụ bị xáo trộn do ảnh hưởng của diễn biến tình hình thời tiến cực đoan. Vụ Đông Xuân 2024–2025 chịu tác động của hạn hán và xâm nhập mặn; còn vụ Hè Thu và Thu Đông 2025 bị ảnh hưởng bởi mưa lớn, giông lốc, gió mạnh, gây ngập úng cục bộ, làm giảm năng suất và chất lượng cây trồng. Nhiều lịch thời vụ ở các địa phương phải điều chỉnh để phòng ngừa rủi ro do vậy cơ cấu sản phẩm tiêu thụ trong năm 2025 bị đẩy lùi 1 phần sang đầu năm 2026.
- ❖ Những thay đổi trong chính sách thuế của nhà nước phần nào ảnh hưởng đến tâm lý của hệ thống Đại lý, nhà phân phối tại tất cả các vùng thị trường.
- ❖ Năm 2025, Việt Nam thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính quy mô lớn. Nghị quyết 202/2025/QH15 có hiệu lực từ 12/6/2025, sau sắp xếp cả nước còn 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh. Dẫn đến việc tham gia các chương trình, dự án hỗ trợ nông nghiệp tại các địa phương của Công ty gặp một vài hạn chế nhất định do sự thay đổi trong đầu mối hợp tác, thủ tục giải ngân, định hướng phát triển nông nghiệp tại các địa phương.

2. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2025

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	CK 2024	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2,750,000	2,299,256	2,448,696	83.61%	93.9%
Lợi nhuận trước thuế	310,000	275,493	272,058	88.87%	101.3%
Lợi nhuận sau thuế		226,688	225,578		100.49%
Cổ tức (bằng tiền, %)	30-40%	40%	40%	100,0%	100,0%
EPS (đ/cp)		12,278	9,981		123.01%

Doanh thu thực hiện đạt 2,299.3 tỷ đạt 93,9% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, việc tăng cường rà soát hệ thống, tối ưu hoá quy trình và ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị đã góp phần tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý lần lượt giảm 13% và 14% so với cùng kỳ. Duy trì quy mô lợi nhuận trước thuế so với cùng kỳ, đạt 275,5 tỷ bằng 101,3% so với cùng kỳ trong bối cảnh giá cả lương thực biến động mạnh, tình hình biến đổi khí hậu diễn ra nhanh và khốc liệt.

3. Chi trả cổ tức:

Thực hiện Nghị quyết 19/NQ-ĐHĐCĐ2025 của Đại hội đồng cổ đông, VINASEED đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 40%. (Đợt 1: 20%, Đợt 2: 20%). Năm 2025, Cổ tức dự kiến: 40% bằng tiền.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025: 9,5 tỷ đồng.

Các dự án, công trình triển khai theo đúng quy định luật đầu tư, xây dựng. Công trình thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, cụ thể:

ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2025	Kế hoạch (Trđ)	Thực hiện (Trđ)	% thực hiện	Ghi chú
I. Cải tạo và thi công hệ thống PCCC Chi nhánh Ba Vì	6,050	6,617	109%	Đã thực hiện xong
II. Thi công hệ thống PCCC chi nhánh Hà Nam	890	885.4	99%	Đã thực hiện xong

III. Thi công hệ thống PCCC Chi nhánh Thái Bình	2,000	1,999	100%	Đã thực hiện xong Kế hoạch đã được duyệt từ 2024
TỔNG CỘNG	**8,940**	**9,501.4**	**106%**	

5. Quản trị doanh nghiệp:

5.1. Tái cấu trúc về tổ chức Tập đoàn:

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng của Vinaseed trong đổi mới quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại, minh bạch và bền vững. Điểm nhấn nổi bật là việc tái cấu trúc bộ máy quản trị với mô hình Ủy ban Quản trị Cấp cao (Executive Committee – Excom), quy tụ các Phó Tổng giám đốc và lãnh đạo các khối chức năng. Mô hình này giúp tăng cường trách nhiệm cá nhân gắn với phạm vi phụ trách, đồng thời trao quyền mạnh mẽ hơn cho Ban Điều hành, giảm sự phụ thuộc vào một vài cá nhân và phát huy tối đa năng lực quản trị tập thể. Cùng với đó, việc ban hành ma trận phân quyền cho 9 nhóm hoạt động trọng yếu đã góp phần xác định rõ vai trò, nhiệm vụ, giảm chồng chéo và tăng hiệu quả phối hợp theo ngành dọc trong toàn hệ thống.

Song hành với đó, Vinaseed cũng tập trung tái thiết đội ngũ, trao cơ hội cho thế hệ trẻ và thúc đẩy các cải tiến thầm lặng nhưng có giá trị lâu dài. Việc thay đổi và bổ sung nhiều vị trí mới đặc biệt, giao trọng trách lớn hơn cho nhiều cán bộ trẻ thể hiện rõ nét văn hóa niềm tin và trao quyền trong quản trị nhân sự.

Từng bước xây dựng văn hóa mới tại Vinaseed không chỉ khuyến khích đổi mới sáng tạo, hướng tới tương lai mà còn thể hiện sự trân trọng lịch sử và những giá trị bền vững được xây đắp qua nhiều thế hệ. Việc xây dựng phòng truyền thống, tổ chức các hoạt động tri ân thế hệ đi trước là minh chứng cho nỗ lực dung hòa giữa đổi mới và kế thừa trong quản trị doanh nghiệp.

5.2. Tối ưu vận hành và ứng dụng chuyển đổi số:

Bên cạnh việc đổi mới tổ chức và văn hóa, Vinaseed đã triển khai quyết liệt các giải pháp tối ưu chi phí trên toàn hệ thống, bao gồm các lĩnh vực tài chính, thuế, bao bì, logistics và vận chuyển. Thông qua việc tăng cường kiểm soát chi phí và đàm phán hiệu quả với các nhà cung cấp, Công ty đã tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, qua đó cho thấy năng lực quản trị chi phí ngày càng thực chất và chặt chẽ hơn.

Năm 2025 cũng ghi nhận bước tiến rõ nét trong việc thúc đẩy văn hóa minh bạch và bình đẳng trong quản trị. Ở cấp độ vận hành, Vinaseed đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động nghiên cứu, sản xuất, quản lý kho, kinh doanh và quản trị điều hành. Các quy trình vận hành tiếp tục được số hóa sâu rộng, góp phần từng bước hình thành mô hình quản trị dựa trên dữ liệu, tăng cường tính minh bạch, kỷ luật và hiệu quả trong toàn hệ thống..

5.3. Hợp tác hệ sinh thái:

Trong năm 2025, Vinaseed tiếp tục đẩy mạnh khai thác sức mạnh cộng hưởng trong hệ sinh thái PAN Group, trên cơ sở kế thừa kết quả từ các chương trình hợp tác xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo bền vững tại Đồng bằng sông Cửu Long. Theo đó, Vinaseed tập trung cung cấp giải pháp giống, quy trình canh tác và tổ chức triển khai mô hình, trong khi Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam (VFC) đảm nhiệm các giải pháp bảo vệ thực vật và hỗ trợ kỹ thuật đồng ruộng.

Sự phối hợp giữa các đơn vị thành viên đã góp phần hình thành bộ giải pháp đồng bộ cho sản xuất lúa, hướng tới mục tiêu giảm chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả canh tác và gia tăng thu nhập cho nông dân. Hiện nay, Vinaseed và VFC tiếp tục mở rộng hợp tác trong lĩnh vực nông dược và khử trùng, qua đó góp phần bổ sung danh mục sản phẩm, gia tăng năng lực phân phối và nâng cao hiệu quả khai thác hệ sinh thái của Tập đoàn PAN..

5.4. Quản trị phát triển bền vững:

Vinaseed tiếp tục khẳng định định hướng phát triển bền vững thông qua việc tham gia Dự án "Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững ở khu vực Đồng bằng sông

Cửu Long (TRVC)" do Đại sứ quán Australia tại Việt Nam tài trợ, SNV phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh An Giang, Đồng Tháp và Kiên Giang triển khai trong giai đoạn 2023–2027. Trong khuôn khổ dự án này, VinaRice – công ty con của Vinaseed – đã triển khai 2 vụ sản xuất, gồm vụ 1 năm 2024 với diện tích 997,03 ha và vụ 2 năm 2025 với diện tích 20.518,11 ha.

Trong vụ Đông Xuân 2024–2025, mô hình triển khai đã ghi nhận mức phát thải thấp hơn so với thực hành canh tác thông thường. Tổng lượng phát thải giảm đạt 78.485,62 tấn CO_2 tương đương. Về hiệu quả kinh tế, lợi nhuận trung bình của các nông hộ tham gia chuỗi liên kết của Công ty tăng 58,82%. Về hiệu quả xã hội, Vinarice đã thực hiện lồng ghép các chính sách và giải pháp bảo đảm công bằng xã hội cả trong nội bộ doanh nghiệp và trong các chuỗi liên kết sản xuất, qua đó khẳng định vai trò tiên phong trong liên kết với nông hộ sản xuất lúa theo hướng bền vững.

Bên cạnh đó, Vinaseed tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu gạo sinh thái theo mô hình lúa – tôm. Theo đó, giống lúa ST25 thuần chủng được sản xuất tại vùng sinh thái lúa – tôm; sau thu hoạch, lúa được đưa về nhà máy để chế biến, xay xát và đóng gói trên dây chuyền công nghệ hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản. Đây là mô hình cộng sinh đặc thù trong sản xuất lúa và nuôi tôm tại các tỉnh ven biển như Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau. Ưu điểm nổi bật của mô hình này là giúp người nông dân giảm lượng phân bón hóa học nhờ tận dụng nguồn dinh dưỡng hữu cơ tích tụ sau vụ nuôi tôm, qua đó vừa nâng cao hiệu quả kinh tế vừa bảo vệ môi trường sinh thái.

Tháng 9/2025, Vinaseed, VFC và một đối tác Nhật Bản đã cùng hợp tác phát triển bộ giải pháp nông nghiệp bền vững. Theo đó, giải pháp giống của Vinaseed, nông dược và bảo vệ thực vật của VFC cùng các chế phẩm sinh học của Agri Smile được tích hợp và chuyển giao cho nông dân, hướng đến mục tiêu thúc đẩy canh tác nông nghiệp bền vững tại Việt Nam.

6. Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2025:

Trong bối cảnh năm 2025 có nhiều diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới, bất ổn địa chính trị và tác động ngày càng sâu rộng của biến đổi khí hậu, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và sự điều hành quyết liệt của Ban Điều hành, Công ty vẫn duy trì được quy mô hoạt động, bảo đảm quyền lợi của nhà đầu tư và kiểm soát tốt các rủi ro trọng yếu, cụ thể:

- Doanh thu: 2.299,3 tỷ đồng, bằng 93,9% cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 275,5 tỷ đồng, bằng 101,3% cùng kỳ.
- EPS: 12.278 đồng/CP, bằng 123,01% cùng kỳ.

Công ty đã thực hiện đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ, bảo đảm vận hành đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản trị. Công tác quản trị tiếp tục được thực hiện theo hướng công khai, minh bạch; thông tin được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát; đồng thời bảo đảm nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm, Vinaseed cũng tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, cải tiến hệ thống kênh phân phối kết hợp giữa truyền thống và hiện đại nhằm tiếp cận tốt hơn người tiêu dùng cuối cùng, đồng thời nâng cao trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh triển khai các hoạt động phát triển bền vững, nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn, hướng tới mục tiêu hiện thực hóa sứ mệnh Net Zero trong dài hạn.

X. CÁC KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Năm 2025 là năm bản lề trong hành trình tái cấu trúc và củng cố nội lực của Vinaseed, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo. Bước sang năm 2026, Công ty xác định tiếp tục tập trung mạnh mẽ vào hợp tác và nghiên cứu – phát triển, với trọng tâm là đầu tư xây dựng và phát triển Viện Nghiên cứu Vinaseed; đồng thời tăng cường nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh, marketing và chuyển đổi số.

Thông qua các định hướng này, Vinaseed hướng tới phát triển bền vững từ nền tảng cốt lõi, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và phục vụ người nông dân ngày càng tốt hơn. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đã thống nhất xây dựng các mục tiêu chủ yếu cho năm 2026 như sau:

1. Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2026:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2026	Tăng trưởng so với năm 2025
Doanh thu	Trđ	2,850,000	124%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	315,000	114%
Cổ tức	%	40%	

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026:

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
Xây dựng nhà máy và kho bảo quản hạt giống Thanh Hoá	Tr.đ	**60,000**	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
Tổng cộng	**Tr.đ**	**60,000**	

3. Định hướng chiến lược:

Nhằm thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT định hướng tập trung vào các nhóm giải pháp chiến lược cụ thể như sau:

3.1. Vận hành thực chất hệ thống quản trị

- Tiếp tục hoàn thiện và cải tiến liên tục ma trận phân quyền, giải quyết các điểm nghẽn và tăng tốc độ ra quyết định. Vận hành mô hình Ủy ban Quản trị Cấp cao (Executive Committee – Excom) hiệu quả với cơ chế ngành dọc rõ ràng, phát huy nguồn lực của Tập đoàn. Đồng thời triển khai các BI Dashboard để quản trị theo dữ liệu, không theo cảm tính hướng đến vận hành thực chất hệ thống quản trị của Vinaseed.

3.2. Nâng cao chất lượng tăng trưởng

- Đối với mảng giống: Tập trung các nhóm sản phẩm có biên lợi nhuận tốt, hàm lượng giá trị kinh tế cao, không chạy theo doanh thu bằng mọi giá mà xác định phát triển bền vững bằng nội lực là giá trị cốt lõi.
- Đối với mảng nông sản: Tập trung thúc đẩy sản phẩm thương hiệu có giá trị và phát triển sản phẩm cao cấp. Xây dựng vùng nguyên liệu an toàn đảm bảo các tiêu chuẩn để chinh phục các thị trường khó tính và phân khúc khách hàng cao cấp. Mở rộng thị trường xuất khẩu với định hướng phát triển sản phẩm thương hiệu của Vinaseed. Tăng cường hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu gạo Vinaseed, tham gia các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế để nâng cao hình ảnh của gạo Việt trên trường quốc tế.

3.3. Lấy khách hàng làm trung tâm

- Nâng cao hành trình trải nghiệm của khách hàng thông qua phát triển các kênh tiếp cận kết hợp offline và online (website, mobile, mạng xã hội, ứng dụng nông nghiệp) để tương tác và phục vụ khách hàng một cách cá nhân hóa. Cùng với đó, ứng dụng số hoá để phân tích nhu cầu, hành vi và xu hướng tiêu dùng của từng phân khúc (nông hộ, đại lý, doanh nghiệp).
- Rà soát và tối ưu hoá hệ thống vận hành từ sản xuất – quản trị chất lượng – chế biến đóng gói nhằm mang đến tay người tiêu dung những sản phẩm tốt nhất – chất lượng nhất.
- Triển khai các giải pháp toàn diện (giống – phân bón – thuộc BVTV – quy trình canh tác – tiêu thụ) để gia tăng giá trị bền vững cho nông dân và đối tác.

3.4. Đưa R&D trở thành động lực tăng trưởng

- Tiến hành tái cấu trúc toàn diện hệ thống R&D về một đồng mối là Viện nghiên cứu Vinaseed (VRI). Gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu với thị trường, ứng dụng các công nghệ hiện đại trong

chọn tạo giống, tập trung vào nhóm sản phẩm có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu, có năng suất và chất lượng tốt, đặc biệt các nhóm sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và đối tác chiến lược trong và ngoài nước nhằm tiếp cận nguồn gen mới, công nghệ mới và các mô hình phát triển tiên tiến. Thông qua việc tăng cường kết nối tri thức và hợp tác quốc tế, Vinaseed hướng tới rút ngắn thời gian nghiên cứu, nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa danh mục giống và đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

3.5. Chuyển đổi số toàn diện – Đòn bẩy nâng cao năng lực cạnh tranh

- Số hoá toàn diện chuỗi giá trị từ nghiên cứu – sản xuất – chế biến bảo quản – kinh doanh, chuẩn hoá cơ sở dữ liệu, hoàn thiện hạ tầng số và quản trị dữ liệu tập trung nhằm tối ưu vận hành và nâng cao hiệu quả toàn bộ chuỗi cung ứng và bán hàng.
- Tự động hóa và phân tích dữ liệu: Ứng dụng AI, IoT và phân tích dữ liệu lớn trong nghiên cứu giống, dự báo mùa vụ, đánh giá thị trường và hành vi khách hàng. Các quyết định SXKD đều phải dựa trên căn cứ dữ liệu cùng đánh giá cẩn trọng để quản trị rủi ro.
- Chuyển đổi văn hóa doanh nghiệp: Tăng cường năng lực số cho đội ngũ, xây dựng văn hóa thích ứng và đổi mới liên tục.

3.6. Tăng cường hợp tác trong hệ sinh thái Tập đoàn PAN

- Tiếp tục thúc đẩy hợp tác sâu rộng hơn với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Tập đoàn PAN nhằm phát huy tối đa lợi thế cộng hưởng về nguồn lực, năng lực chuyên môn và hệ thống thị trường. Trên cơ sở liên kết chặt chẽ giữa các lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ thực vật, nông dược, chế biến và phân phối, Vinaseed định hướng xây dựng **bộ giải pháp** đồng bộ cho chuỗi giá trị nông nghiệp, từ đầu vào sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Việc tăng cường phối hợp nội khối không chỉ giúp tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành và mở rộng cơ hội kinh doanh, mà còn góp phần tạo ra những mô hình liên kết bền vững, gia tăng giá trị cho khách hàng, đối tác và người nông dân. Đây sẽ tiếp tục là một trong những định hướng quan trọng để Vinaseed nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

3.7. Tiếp tục theo đuổi mô hình phát triển bền vững

- Tiếp tục phát triển theo mô hình bền vững, hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng kinh doanh với trách nhiệm môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp. Triển khai vụ 3 và 4 của dự án TRVC với quy mô từ 45,000 – 48,000 ha nhằm xây dựng các mô hình canh tác bền vững, giảm phát thải và tăng hiệu quả cho người nông dân. Ứng dụng các sáng kiến cải tiến trong hoạt động sản xuất – chế biến, sử dụng các nhiên liệu có nguồn gốc sinh học thay thế cho các nhiên liệu hoá thạch. Mở rộng mô hình canh tác lúa – tôm nhằm thích ứng hiệu quả với xâm nhập mặn và biến đổi khí hậu, góp phần giảm sử dụng hoá chất đảm bảo thân thiện với môi trường, xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu chất lượng cao, xanh và bền vững.
- Đồng thời, Vinaseed chú trọng xây dựng nền tảng quản trị hiện đại, minh bạch, phát triển nguồn nhân lực kế cận và nuôi dưỡng văn hóa đổi mới sáng tạo, xem đây là điều kiện cốt lõi để doanh nghiệp duy trì vị thế dẫn đầu và phát triển dài hạn trong bối cảnh ngành nông nghiệp đang chuyển dịch theo hướng chất lượng, trách nhiệm và bền vững hơn

3.8. Xây dựng đội ngũ và văn hóa mới

- Xác định xây dựng đội ngũ và văn hóa mới là nền tảng quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn tới. Trọng tâm là thu hút và giữ chân nhân sự chất lượng thông qua việc hoàn thiện cơ chế đãi ngộ cạnh tranh, bao gồm lương, thưởng và các chính sách cổ phần phù hợp nhằm tạo động lực gắn bó lâu dài và khuyến khích tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Bên cạnh đó, tiếp tục định hình một nền văn hóa tổ chức mới dựa trên các giá trị cốt lõi gồm đổi mới - kỷ luật - minh bạch - hợp lực; qua đó xây dựng đội ngũ có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng thích ứng với thay đổi và cùng hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Trân trọng báo cáo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THỊ TRÀ MY

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM NĂM 2025

Người báo cáo: Ông Trần Đình Long – Thành viên độc lập HĐQT

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT

HĐQT thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược, giám sát và đồng hành cùng Ban điều hành. -Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Định hướng đầu tư cho nghiên cứu phát triển giống; Tăng cường quản trị, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đánh giá chung: Hoạt động bài bản, trách nhiệm, đúng chức năng; Các quyết sách cơ bản phù hợp định hướng phát triển dài hạn; Coi trọng khoa học công nghệ-chuyển đổi số là động lực phát triển doanh nghiệp, quan tâm đến dữ liệu quản trị và phát triển bền vững.

2. Đánh giá vai trò của Hội đồng khoa học cấp cao

Hội đồng khoa học cấp cao đã phát huy vai trò tư vấn chiến lược về khoa học công nghệ và định hướng nghiên cứu gắn với xây dựng thương hiệu quốc gia và kết quả kinh doanh.

Các đóng góp chính:

- Tư vấn định hướng nghiên cứu giống cây trồng chủ lực;
- Góp ý chương trình nghiên cứu, khảo nghiệm, phát triển sản phẩm;
- Giám sát, phản biện chuyên môn và hỗ trợ kết nối chuyên gia, đối tác khoa học trong và ngoài nước.

3. Đánh giá hoạt động của Viện Nghiên cứu Vinaseed (VRI)

- VRI giữ vai trò nòng cốt trong hệ sinh thái nghiên cứu, chọn tạo, khảo nghiệm và phát triển giống và thương hiệu sản phẩm của Vinaseed.
- Từng bước gắn hoạt động nghiên cứu với nhu cầu thị trường và vùng sinh thái;
- Hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị trong hệ thống;Góp phần xây dựng nền tảng khoa học cho tăng trưởng dài hạn.

4. Kiến nghị

- HĐQT tiếp tục ưu tiên chiến lược cho R&D, đổi mới sáng tạo, và chuyển đổi số.
- Định hướng nghiên cứu của Vinaseed giai đoạn tới, tập trung vào cung cấp bộ giải pháp canh tác bền vững đồng hành cùng người nông dân. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa HĐQT, Hội đồng khoa học cấp cao, VRI và các đơn vị kinh doanh.
- Tăng đầu tư trọng tâm cho nghiên cứu chọn ,tạo giống mới, tiến tới làm chủ công nghệ chiến lược (Công nghệ sinh học và chỉnh sửa gen trong tạo giống cây trồng chủ lực, xây dựng ngân hàng gen trên nền tảng kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo-AI, tăng cường đầu tư hạ tầng nghiên cứu và nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao. Xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động R&D gắn với nhu cầu thị trường và hiệu quả kinh doanh. Phát triển VRI thành trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nòng cốt của Vinaseed./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2026
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

TRẦN ĐÌNH LONG

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM NĂM 2025

Người báo cáo: Bà Nguyễn Ngọc Anh – Thành viên độc lập HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 đã hoạt động minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và thông lệ quản trị công ty, cụ thể như sau:

1. Về cơ cấu hoạt động của HĐQT

Tại ngày 31/12/2025, HĐQT Công ty còn lại 05 thành viên (nhiệm kỳ 2022 - 2026), trong đó có 2 thành viên độc lập là ông Trần Đình Long và bà Nguyễn Ngọc Anh. Cơ cấu HĐQT hiện tại đã đáp ứng quy định có tối thiểu 02 thành viên độc lập, không điều hành nhằm đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT.

Trong năm 2025, bà Trần Kim Liên đã được ĐHĐCĐ thông qua đơn từ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT. Sau đó, ông Nguyễn Quang Trường cũng có đơn từ nhiệm vị trí Thành viên HĐQT và đang được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua

2. Về các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 30 cuộc họp, thông qua 44 Nghị quyết để triển khai các quyết định của ĐHĐCĐ cũng như thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, với 100% số thành viên HĐQT tham dự đầy đủ.

Số lượng các cuộc họp HĐQT và sự tham gia của các thành viên đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định rõ vai trò của từng thành viên HĐQT, giữa thành viên độc lập và thành viên điều hành, nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông.

3. Về tình hình hoạt động

Hoạt động của Công ty trong năm 2025 đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ. Công ty chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

HĐQT điều hành hoạt động Công ty theo đúng mục tiêu được ĐHĐCĐ đề ra và chưa ghi nhận trường hợp vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý doanh nghiệp.

HĐQT đã kịp thời đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả cho Tổng Giám đốc để giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành, thực hiện tốt việc giám sát Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các nghị quyết của Công ty; thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới.

Mặc dù năm 2025 HĐQT đã có những kết quả hoạt động khả quan, tuy nhiên nền kinh tế toàn cầu vẫn tiếp tục trải qua giai đoạn khó khăn, đối mặt với nhiều vấn đề bất ổn và khó đoán. HĐQT cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường, xây dựng kế hoạch chi tiết, các kịch bản khác nhau cũng như các giải pháp toàn diện nhằm đảm bảo phương án kinh doanh an toàn và hiệu quả.

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2026
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

NGUYỄN NGỌC ANH

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến động do căng thẳng địa chính trị kéo dài, chính sách tiền tệ thắt chặt tại một số nền kinh tế lớn và sự gián đoạn cục bộ trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Theo ước tính của các tổ chức quốc tế, tăng trưởng kinh tế toàn cầu duy trì ở mức khoảng 2,8% – 3,0%, thấp hơn so với giai đoạn trước đại dịch, phản ánh xu hướng phục hồi chậm và không đồng đều giữa các khu vực.
- Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực nhờ nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định và các chính sách điều hành linh hoạt của Chính phủ. Tăng trưởng GDP năm 2025 ước đạt khoảng 6,5% – 7,0%, tiếp tục thuộc nhóm các nền kinh tế tăng trưởng nhanh trong khu vực. Lạm phát được kiểm soát trong mục tiêu điều hành của Chính phủ, duy trì ở mức khoảng 3% – 4%, trong khi mặt bằng lãi suất có xu hướng giảm so với giai đoạn trước, góp phần hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Hoạt động thương mại quốc tế tiếp tục phục hồi. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam ước đạt trên 780 tỷ USD, duy trì mức cao trong khu vực. Trong đó, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tiếp tục là một trong những điểm sáng của nền kinh tế với kim ngạch ước đạt trên 60 tỷ USD, khẳng định vai trò quan trọng của ngành nông nghiệp trong đảm bảo an ninh lương thực và đóng góp tích cực vào cán cân thương mại quốc gia.
- Đối với ngành lúa gạo, Việt Nam tiếp tục giữ vị thế là một trong những quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Sản lượng xuất khẩu gạo năm 2025 ước đạt khoảng 8–9 triệu tấn, với giá gạo xuất khẩu 5% tấm dao động trong khoảng 430 – 500 USD/tấn tùy theo thời điểm thị trường. Giá gạo tăng mạnh trong giai đoạn trước đã tạo động lực cho sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên cũng kéo theo biến động lớn về giá nguyên liệu đầu vào trong chuỗi giá trị lúa gạo.
- Ngành nông nghiệp tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, đóng góp khoảng 11% – 12% GDP và tạo việc làm cho khoảng 27% lực lượng lao động cả nước. Tuy nhiên, ngành cũng phải đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, diễn biến thời tiết cực đoan tại nhiều vùng sản xuất, chi phí vật tư nông nghiệp tăng cao và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng.

Những yếu tố này đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành nông nghiệp nói chung và ngành giống cây trồng nói riêng, đòi hỏi các doanh nghiệp phải tăng cường năng lực quản trị, nâng cao hiệu quả vận hành và tập trung vào các sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ và giá trị gia tăng cao.

Thuận lợi và khó khăn đối với Tập đoàn năm 2025:

Thuận lợi:

- Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn được hỗ trợ bởi một số yếu tố thuận lợi từ môi trường kinh tế và xu hướng phát triển của ngành nông nghiệp.
- Trước hết, nền kinh tế vĩ mô duy trì ổn định với chính sách tài khóa và tiền tệ được điều hành linh hoạt đã góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý hơn so với giai đoạn trước. Bên cạnh đó, nhu cầu lương thực toàn cầu tiếp tục duy trì ở mức cao, đặc biệt trong bối cảnh nhiều quốc gia tăng cường đảm bảo an ninh lương thực.

- Ngoài ra, chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tiếp tục được Chính phủ thúc đẩy mạnh mẽ. Các chương trình lớn như Đề án phát triển bền vững 1 triệu ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp tại Đồng bằng sông Cửu Long đã mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực giống cây trồng, công nghệ nông nghiệp và chuỗi giá trị lúa gạo tham gia sâu hơn vào quá trình phát triển của ngành.
- Đối với Vinaseed, với lợi thế là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu, chọn tạo và thương mại hóa giống cây trồng tại Việt Nam, những xu hướng này tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để Tập đoàn mở rộng thị trường, nâng cao giá trị sản phẩm và củng cố vị thế cạnh tranh.

Khó khăn

Bên cạnh các yếu tố thuận lợi, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2025 cũng chịu tác động từ nhiều thách thức của môi trường kinh doanh.

- Trước hết, giá thóc nguyên liệu duy trì ở mức cao trong phần lớn thời gian của năm, có thời điểm tăng tới khoảng 40% so với giai đoạn trước, làm gia tăng đáng kể chi phí đầu vào của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị lúa gạo. Đáng lưu ý, giá nông sản có xu hướng duy trì ở mức cao trong giai đoạn đầu năm – thời điểm Vinaseed thực hiện thu mua nguyên vật liệu – và giảm dần về cuối năm khi bước vào giai đoạn kinh doanh, dẫn đến sự lệch pha giữa chi phí đầu vào và giá bán đầu ra, khiến hoạt động kinh doanh thực tế gặp nhiều khó khăn.Trong khi đó, giá bán đầu ra chịu áp lực cạnh tranh mạnh từ các doanh nghiệp trong nước và khu vực, khiến khả năng điều chỉnh giá bán bị hạn chế và ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của doanh nghiệp.
- Bên cạnh đó, diễn biến thời tiết cực đoan và tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp. Một số hiện tượng thời tiết bất thường trong năm đã gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp tại một số khu vực, làm gián đoạn kế hoạch thu mua nguyên liệu và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Chi phí logistics và vận tải quốc tế tiếp tục duy trì ở mức cao và biến động khó lường, làm gia tăng chi phí vận chuyển và lưu thông hàng hóa. Ngoài ra, việc tuân thủ các quy định mới về môi trường, phòng cháy chữa cháy và tiêu chuẩn sản xuất cũng làm gia tăng chi phí đầu tư và vận hành của doanh nghiệp.
- Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp trong ngành nói chung và Vinaseed nói riêng phải tăng cường năng lực quản trị, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao khả năng thích ứng với những biến động của thị trường.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

II.1. Kết quả kinh doanh năm 2025:

a/ Kinh doanh Tập đoàn hợp nhất năm 2025:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	CK 2024	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2,750,000	2,299,256	2,448,696	83.61%	93.90%
Lợi nhuận gộp		672,909	725,831		92.71%
Lợi nhuận trước thuế	310,000	275,493	272,058	88.87%	101.26%
Lợi nhuận sau thuế		226,688	225,578		100.49%
ROS (%)		9.86%	9.20%		107.17%
ROA (%)		9.52%	10.40%		91.52%
ROE (%)		14.31%	15.90%		89.97%
Chi phí lãi vay		31,300	17,890		174.96%
EBIT		306,793	289,948		105.81%
EBITDA		361,214	370.073		97,6%

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	CK 2024	TH/KH	TH/CK
EPS (đ/cp)		12,278	9,981		123.01%

Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	2025	2024
Khả năng thanh toán tiền mặt *(Tiền. TĐT/ Nợ ngắn hạn)*	Lần	0.41	0.46
Khả năng thanh toán hiện hành *(TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)*	Lần	1.93	2.15
Khả năng thanh toán nhanh *(TS ngắn hạn - H Tồn kho)/Nợ ngắn hạn*	Lần	1.08	1.22
Khả năng thanh toán tức thời *Tiền. TĐT+ĐT Tài chính n.hạn)/ Nợ ngắn hạn)*	Lần	0.57	0.47

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán có giảm nhẹ trong 2025, do dư nợ vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các hạng mục đầu tư trong năm. Việc gia tăng sử dụng nguồn vốn vay đã làm chi phí tài chính phát sinh cao hơn, tuy nhiên vẫn nằm trong khả năng kiểm soát và đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động của Tập đoàn được thể hiện ở việc các chỉ tiêu lợi nhuận và hiệu quả sinh lời của tập đoàn vẫn được cải thiện, cho thấy việc sử dụng đòn bẩy tài chính vẫn đang được quản trị ở mức hợp lý.

Cơ cấu vốn Tập đoàn:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	2025	2024	2025/2024
Nợ phải trả	959,873	634,219	151.35%
Vốn chủ sở hữu	1,648,624	1,520,645	108.42%
Tổng Tài sản	2,608,497	2,154,864	121.05%
Hệ số nợ *(Nợ phải trả/ Vốn CSH)*	0.58	0.42	138.62%
Hệ số đòn bẩy *(Tổng tài sản/ Vốn CSH)*	1.58	1.42	111.42%

Hiệu quả quản lý tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	2025	2024	2025/2024
Tổng tài sản	Trđ	2,608,497	2,154,864	121.05%
Vốn chủ sở hữu	Trđ	1,648,624	1,520,645	108.42%
Vòng quay hàng tồn kho *(Giá vốn / H tồn kho)*	Vòng	2.04	3.11	65.66%
Vòng quay khoản phải thu *(D.thu / Khoản phải thu ngắn hạn)*	Vòng	5.11	5.51	92.70%
Vòng quay Tài sản *(Doanh thu / TTS)*	Vòng	0.88	1.14	77.30%

b/ Kinh doanh Tập đoàn mẹ NSC năm 2025:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

NSC	TH 2025	CK 2024	TH/CK
Doanh thu	1,175,014	1,152,349	101.97%
Lợi nhuận gộp	332,136	339,133	97.94%

Lợi nhuận trước thuế	190,272	175,700	108.29%
Lợi nhuận sau thuế	158,578	148,253	106.96%
Chi phí lãi vay	16,795	12,404	135.40%
EBIT	207,067	188,104	110.08%
EBITDA	222,232	209,857	105.90%

II.2. Hoạt động nghiên cứu và hợp tác Quốc tế:

a) Thành tựu R&D năm 2025:

Trong năm 2025, Viện Nghiên cứu Vinaseed (VRI) đã triển khai hệ thống chọn giống công nghệ cao ở quy mô lớn, tận dụng hạ tầng hiện đại của các Viện nghiên cứu đối tác. Đồng thời, viện VRI áp dụng công nghệ chọn giống bằng chỉ thị phân tử (Marker-assisted selection breeding – MAS) kết hợp công nghệ chọn cây OneRice (phương pháp chọn giống lúa tiên tiến nhất của Viện nghiên cứu lứa Quốc Tế) trong chương trình chọn tạo giống lúa, cho phép phân tích nhanh các đặc tính di truyền và xác định sớm các dòng mang tính trạng mục tiêu. Nhờ đó, tốc độ chọn lọc dòng và cá thể được nâng lên hơn 50 lần so với phương pháp truyền thống, giúp rút ngắn đáng kể chu kỳ chọn tạo giống và nâng cao độ chính xác trong công tác chọn giống.

Song song với triển khai công nghệ, Viện đã đào tạo và nâng cao năng lực cho bộ môn Công nghệ sinh học và các Bộ môn khác, đưa các bộ môn chuyển sang giai đoạn vận hành thành thạo và phối hợp hiệu quả với các chương trình chọn tạo giống lúa, ngô và rau.

Đây được đánh giá là bước đột phá công nghệ quan trọng nhất trong năm 2025, tạo ra sự thay đổi thực chất về năng lực R&D của Viện, đặt nền tảng cho việc phát triển các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt và thích ứng với biến đổi khí hậu trong giai đoạn tới.

Trong năm 2025, Tập đoàn cũng đã đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, tuyển chọn và đưa giống mới vào hệ thống khảo nghiệm, số công tác khảo nghiệm quốc gia đạt 15 giống, tăng 7 giống so với năm 2024 (tương đương gần gấp đôi)

Số lượng giống được cấp quyết định công nhận lưu hành tăng từ 4 giống năm 2024 lên 7 giống (Bao gồm: Ngọc Nương 9, Khang dân ĐB, VN121, Thụy Hương 308, Nếp thơm Ngọc Lam, Ngô nếp Ngân Điệp 926, Ngô nếp GL2000) năm 2025. Điều này phản ánh chất lượng bộ giống được nâng lên và công tác hoàn thiện hồ sơ đăng ký có nhiều chuyển biến tích cực

b) Hợp tác quốc tế năm 2025:

Trong năm 2025, Viện Nghiên cứu Vinaseed (VRI) đã đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế và tham gia các diễn đàn khoa học – chính sách quan trọng, góp phần nâng cao vị thế của Vinaseed trong lĩnh vực công nghệ sinh học nông nghiệp.

TS. Trần Minh Thu - Phó Viện trưởng VRI đã trực tiếp đại diện Vinaseed tham gia các diễn đàn trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Tham dự và trình bày tại hội nghị quốc tế IGDB Frontiers in Genome Engineering 2025. tháng 11/2025 tại Trung Quốc, qua đó giới thiệu định hướng phát triển công nghệ chỉnh sửa gen. tăng cường kết nối với các nhà khoa học và tổ chức nghiên cứu hàng đầu thế giới;
- Tham gia diễn đàn cấp quốc gia "Chỉnh sửa gen trong nông nghiệp – Công nghệ chiến lược gắn với khung pháp lý" vào tháng 10/2025, đóng góp ý kiến của khối doanh nghiệp trong xây dựng chính sách, kiến nghị khung pháp lý minh bạch, dựa trên sản phẩm nhằm thúc đẩy thương mại hóa công nghệ;

Về hợp tác quốc tế: VRI đã: Ký kết MOU với Beijing Vegetable Research Center (BAAFS); Thiết lập Phòng thí nghiệm nghiên cứu quốc tế chung về giống ngô với Maize Research Institute (BAAFS);

Đặc biệt, Việt Nam được lựa chọn đăng cai IGDB Frontiers in Genome Engineering 2026 tại Quy Nhơn (do VRI đồng tổ chức), khẳng định vị thế ngày càng nâng cao của Vinaseed và Việt Nam trong

lĩnh vực công nghệ gen.

Tổng thể, Vinaseed từng bước khẳng định vai trò tiên phong trong kết nối quốc tế, tham gia xây dựng chính sách và thúc đẩy ứng dụng công nghệ chỉnh sửa gen vào thực tiễn sản xuất.

II.3. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025: 9.5 tỷ đồng

Trong năm 2025, các dự án và công trình của Tập đoàn được triển khai tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng. Công tác thi công được thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo các yêu cầu về chất lượng và kỹ thuật.

Trọng tâm trong năm là triển khai hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại các chi nhánh Ba Vì và Thái Bình. Đồng thời, Công ty đã đầu tư các dây chuyền đóng gói tự động tại chi nhánh Thái Bình, góp phần nâng cao năng suất lao động và tối ưu hóa hoạt động sản xuất:

ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2025	Kế hoạch (Trđ)	Thực hiện (Trđ)	% thực hiện	Ghi chú
I. Cải tạo và thi công hệ thống PCCC Chi nhánh Ba Vì	6,050	6,617	109%	Đã thực hiện xong
II. Thi công hệ thống PCCC chi nhánh Hà Nam	890	885.4	99%	Đã thực hiện xong
III. Thi công hệ thống PCCC Chi nhánh Thái Bình	2,000	1,999	100%	Đã thực hiện xong Kế hoạch đã được duyệt từ 2024
TỔNG CỘNG	**8,940**	**9,501.4**	**106%**	

II.4. Quản trị doanh nghiệp:

Trong năm 2025, Tập đoàn tiếp tục củng cố nền tảng quản trị theo hướng tinh gọn, chuyên sâu và nâng cao hiệu quả điều hành. Đây cũng là năm Tập đoàn triển khai tái cấu trúc toàn diện bộ máy lãnh đạo, từng bước xây dựng lại mô hình quản trị theo hướng hiện đại, linh hoạt và phù hợp với quy mô phát triển. Đặc biệt, Tập đoàn đã thực hiện kiện toàn bộ máy lãnh đạo cấp cao thông qua việc bổ nhiệm thêm 03 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các mảng trọng yếu, qua đó tăng cường năng lực quản trị chuyên môn, nâng cao chất lượng ra quyết định và khả năng triển khai chiến lược trong toàn hệ thống.

Song song với đó, Tập đoàn đã xây dựng và áp dụng ma trận phân quyền rõ ràng giữa các cấp quản lý, làm cơ sở rà soát và tái thiết kế các quy trình nội bộ theo hướng minh bạch, tăng cường phân quyền gắn liền với trách nhiệm. Việc chuẩn hóa hệ thống quy trình và cơ chế phối hợp không chỉ giúp nâng cao tính chủ động trong vận hành mà còn góp phần cải thiện hiệu quả kiểm soát, tối ưu hóa nguồn lực và rút ngắn thời gian ra quyết định.

Bên cạnh việc kiện toàn mô hình quản trị, Tập đoàn đã đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí nhằm nâng cao hiệu quả vận hành. Tổng chi phí hoạt động trong năm 2025 đạt 373 tỷ đồng, giảm 13,7% so với mức 432 tỷ đồng của năm 2024, chủ yếu nhờ việc rà soát, tối ưu hóa các khoản chi và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Đáng chú ý, chi phí lương và các khoản liên quan đến nhân sự giảm mạnh 25,3%, phản ánh hiệu quả của quá trình tái cấu trúc bộ máy, tinh gọn nhân sự và nâng cao năng suất lao động.

Một số chi phí vận hành cũng giảm đáng kể (chi phí bao bì , chi phí điện thoại internet,..) phản ánh hiệu quả của việc tăng cường kiểm soát chi phí và tối ưu hóa hoạt động trong toàn hệ thống.

Việc kiểm soát chặt chẽ chi phí bán hàng và chi phí quản lý không chỉ góp phần cải thiện hiệu quả vận hành mà còn tạo dư địa để Tập đoàn nâng cao năng lực cạnh tranh và ổn định biên lợi nhuận trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Những cải thiện trong công tác quản trị không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu nguồn lực. mà còn góp phần củng cố nền tảng quản trị minh bạch, linh hoạt, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

Cùng với việc tối ưu chi phí vận hành, Tập đoàn chủ động nâng cao hiệu quả quản trị tài chính thông qua việc tối ưu cơ cấu nguồn vốn và gia tăng doanh thu tài chính. Trong năm 2025, Tập đoàn đã triển

khai linh hoạt các giải pháp huy động và sử dụng vốn với chi phí hợp lý, trong đó lãi suất vay vốn bình quân duy trì ở mức khoảng 4%, tạo điều kiện giảm áp lực chi phí tài chính.

Nguồn tiền nhàn rỗi được phân bổ hiệu quả vào các kênh sinh lời an toàn, với lãi suất tiền gửi đạt khoảng 5,74%, cao hơn đáng kể so với chi phí vốn. Tập đoàn cũng chủ động tham gia đầu tư trái phiếu và hoạt động cho vay với mức lãi suất khoảng 6,4%, qua đó gia tăng thu nhập tài chính và tối ưu hiệu quả sử dụng dòng tiền.

Việc duy trì chênh lệch tích cực giữa chi phí vốn và lợi suất đầu tư không chỉ góp phần cải thiện kết quả tài chính trong kỳ mà còn phản ánh năng lực quản trị dòng tiền hiệu quả, hỗ trợ nâng cao hiệu quả sinh lời tổng thể.

Trong năm 2025, Tập đoàn đã ứng dụng và chuẩn hóa các giải pháp canh tác bền vững, giảm phát thải khí nhà kính:

- Sản xuất lúa an toàn theo tiêu chuẩn SRP: là mô hình sản xuất mới dựa trên nền sản xuất lúa theo hướng "3 giảm. 3 tăng", "1 phải. 5 giảm" giúp nông dân quản lý lượng nước tưới, nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Khi áp dụng phương pháp sản xuất giảm phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn SRP đã mang lại hiệu quả kỹ thuật cũng như giảm chi phí đầu tư (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, công lao động). Sản xuất lúa gạo bền vững SRP góp phần chuyển đổi tư duy sản xuất cho bà con từ tập quán truyền thống sang phục vụ nhu cầu của thị trường. Thông qua quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn quốc tế, sản phẩm lúa gạo được xuất khẩu với giá trị kinh tế cao, giúp tăng lợi nhuận cho bà con nông dân, góp phần bảo vệ môi trường. bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- Thực hành quản lý dịch hại tổng hợp (IPM). Kỹ thuật canh tác lúa sinh thái bền vững Viet Gap, Global Gap, hạn chế nông dân đốt rơm rạ...
- Áp dụng hệ thống canh tác lúa cải tiến (SRI) là phương pháp canh tác lúa sinh thái, mang lại hiệu quả và năng suất cao, giảm phát thải khí nhà kính dựa trên những tác động kỹ thuật nhằm giảm chi phí đầu vào như giống, phân bón, thuốc trừ sâu, tiết kiệm nước tưới. Những kỹ thuật tác động bao gồm: cấy mạ non, cấy một dảnh, cấy thưa, quản lý nước, làm cỏ sục bùn và bón phân hữu cơ. Với một chuỗi các biện pháp canh tác liên hoàn góp phần giảm hóa chất trừ sâu bệnh, điều tiết nước hợp lý hướng tới môi trường không độc hại. Kết quả áp dụng SRI thực tế giảm tới 30% lượng nước tưới so với canh tác truyền thống, điều này rất hữu ích trong điều kiện khan hiếm nguồn nước tưới như hiện nay. Mặt khác, việc rút cạn nước theo từng giai đoạn phát triển của cây sẽ làm giảm độ chua, hạn chế đáng kể lượng khí methan thải vào không khí, kích thích bộ rễ phát triển, tăng khả năng đẻ nhánh, tăng khả năng chống đổ và sức chống chịu sâu bệnh hại. Ngoài ra do bón tăng lượng phân hữu cơ, cân đối NPK nên đã làm giảm lượng đạm tự do trong đất, cùng với việc giảm sử dụng thuốc BVTV, đã giảm phát thải khí CH4. N2O - là những loại khí gây phát thải khí nhà kính.

III. HOẠT ĐỘNG CÁC TẬP ĐOÀN THÀNH VIÊN NĂM 2025

III.1. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

SSC	2025	2024	2025/2024
Doanh thu	302,990	388,063	78.08%
Lợi nhuận trước thuế	20,555	53,999	38.07%
Lợi nhuận sau thuế	13,850	42,519	32.57%
ROS (LN/DT)	4.57%	10.96%	41.72%
EBIT	24,413	56,713	43.05%
EBITDA	37,288	70,698	52.74%

III.2. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

(ĐVT: Triệu đồng)

VINARICE	2025	2024	2025/2024
Doanh thu	381,137	514,236	74.12%
Lợi nhuận trước thuế	35,619	51,086	69.72%
Lợi nhuận sau thuế	33,987	49,567	68.57%
ROS (LN/DT)	8.92%	9.64%	92.54%
EBIT	39,142	51,029	76.71%
EBITDA	56,495	69,375	81.43%

III.3. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

QSC	2025	2024	2025/2024
Doanh thu	168,084	150,438	111.7%
Lợi nhuận trước thuế	29,944	23,006	130.2%
Lợi nhuận sau thuế	23,922	18,400	130.0%
ROS (LN/DT)	14.23%	12%	118.6%
EBIT	30,344	23,367	129.9%
EBITDA	34,035	24,881	136.8%

III.4. Công ty cổ phần Đầu tư và xuất nhập khẩu Vinaseed Hà Nội

(ĐVT: Triệu VNĐ)

VINASEED HÀ NỘI	2025	2024	2025/2024
Doanh thu	46,564	49,830	93.45%
Lợi nhuận trước thuế	10,489	9,416	111.40%
Lợi nhuận sau thuế	8,521	7,533	113.12%
ROS (LN/DT)	18.28%	15%	121.87%
EBIT	10,488	9,418	111.36%
EBITDA	13,591	12,263	110.83%

III.5. Tập đoàn TNHH đầu tư và xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam

(ĐVT: Triệu VNĐ)

VINA AGRIFOOD	2025	2024	2025/2024
Doanh thu	709,019	683,654	103.71%
Lợi nhuận trước thuế	23,510	28,083	83.72%
Lợi nhuận sau thuế	23,510	28,083	83.72%
ROS (LN/DT)	2.94%	4.20%	70.00%
EBIT	30,927	34,077	90.76%

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN NĂM 2025

Năm 2025, hoạt động của Tập đoàn diễn ra trong bối cảnh thị trường và điều kiện sản xuất còn nhiều biến động, qua đó ảnh hưởng nhất định đến kết quả kinh doanh. Doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 2.299 tỷ đồng, tương đương 83,6% kế hoạch và 93,1% so với cùng kỳ, phản ánh mức suy giảm nhất định so với mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu đến từ các yếu tố về thị trường và sản xuất, cụ thể như sau:

Thứ nhất, sự suy giảm sản lượng tiêu thụ tại một số thị trường trọng điểm. Trong năm 2025, hoạt động sản xuất nông nghiệp tại nhiều khu vực chịu ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết bất lợi và dịch hại, đặc biệt là các loại sâu bệnh gây ảnh hưởng đến năng suất và cơ cấu giống gieo trồng. Bên cạnh đó, diễn biến thời tiết cực đoan và sự thay đổi chu kỳ mùa vụ đã làm chậm tiến độ sản xuất, khiến một phần doanh thu không được ghi nhận trong kỳ mà chuyển sang các vụ tiếp theo. Những yếu tố này đã tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ và sản lượng bán ra của một số dòng sản phẩm giống chủ lực.

Thứ hai, sự gia tăng cạnh tranh trong ngành giống cây trồng. Thị trường phía nam xuất hiện nhiều doanh nghiệp / cá nhân tham gia cung ứng hàng giả, hàng nhái (bao trắng) giá rẻ, khiến mức độ cạnh tranh về giá và thị phần gia tăng, từ đó ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng doanh thu của Tập đoàn. Điều này không chỉ gây áp lực lên sản lượng tiêu thụ mà còn hạn chế khả năng điều chỉnh giá bán, qua đó ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng doanh thu của Tập đoàn. Đồng thời, sự thay đổi về chính sách thuế trong năm cũng phần nào gây gián đoạn hoạt động của hệ thống đại lý tại một số khu vực, làm giảm hiệu quả phân phối trong ngắn hạn.

Thứ ba, biến động giá lương thực vào cuối năm. Giá lương thực giảm sâu trong giai đoạn cuối năm đã tác động đến thu nhập và tâm lý tiêu dùng của người dân tại một số khu vực, qua đó làm suy giảm nhu cầu đối với một số dòng sản phẩm có tính nhạy cảm cao với thu nhập.

Mặc dù doanh thu suy giảm, Tập đoàn vẫn ghi nhận sự cải thiện về hiệu quả sinh lời, thể hiện qua tăng trưởng lợi nhuận trong năm. Kết quả này đến từ việc triển khai đồng bộ các giải pháp quản trị và tối ưu vận hành:

Tái cấu trúc và tối ưu cơ cấu sản phẩm: Tập đoàn tập trung đẩy mạnh các dòng sản phẩm có biên lợi nhuận cao, đặc biệt là nhóm giống bản quyền. Việc điều chỉnh danh mục sản phẩm đã góp phần cải thiện biên lợi nhuận gộp và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Tăng cường kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành: Các chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ thông qua việc tối ưu quy trình, tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả hệ thống phân phối. Tổng chi phí hoạt động giảm đáng kể so với năm trước, trong đó chi phí lương giảm mạnh nhờ tái cấu trúc nhân sự, cùng với việc tiết giảm nhiều khoản chi phí vận hành như bao bì, điện thoại, internet và các chi phí hành chính khác.

Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và nguồn vốn: Tập đoàn tiếp tục cải thiện hiệu quả phân bổ nguồn lực, tối ưu vòng quay tài sản và kiểm soát chi phí tài chính, qua đó nâng cao các chỉ tiêu sinh lời như ROA và ROE so với năm trước.

Nhìn chung, trong bối cảnh doanh thu chịu áp lực từ nhiều yếu tố khách quan, Tập đoàn đã chủ động triển khai các giải pháp quản trị hiệu quả, qua đó không chỉ duy trì tăng trưởng lợi nhuận mà còn cải thiện chất lượng tăng trưởng. Kết quả này cho thấy định hướng tập trung vào hiệu quả, tối ưu chi phí và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm đang phát huy hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

Tồn tại:

- Giá vốn tăng mạnh trong đó chủ yếu giá lương thực đầu năm đứng ở mức cao sau đó giảm mạnh trong khi giá bán không tăng được, dẫn đến suy giảm hiệu quả kinh doanh của Tập đoàn.
- Tốc độ phát triển chưa đồng đều giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.
- Mặc dù bộ sản phẩm đang rất tiềm năng và đa dạng nhưng công tác Marketing và PTSP cũng như năng lực phóng thích của một số đơn vị còn hạn chế và chậm đổi mới, chưa phát huy được thế mạnh của sản phẩm tại vùng thị trường.
- Công tác tuyển dụng cán bộ phục vụ sản xuất kinh doanh chưa đạt yêu cầu, thu nhập chưa được cải thiện và thiếu cạnh tranh, thiếu các chính sách giữ chân, khó khăn trong việc thu hút nguồn lực.

Nguyên nhân:

- Biến động về giá cả đầu vào quá lớn, giá thóc lương thực tăng liên tục từ đầu năm 2025 kéo dài đến tháng cuối năm, trong khi phần lớn lượng hàng kinh doanh cả năm được mua

trong thời điểm này (vụ Mùa), trong khi đó giá bán đầu ra chịu áp lực cạnh tranh từ các thành phần kinh tế tư nhân và tổ chức khác, dẫn đến giá bán không thể tăng làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm, đặc biệt mảng nông sản, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD chung của Tập đoàn.

- Thiếu các giải pháp để thực thi quyền bảo hộ sở hữu trí tuệ, đặc biệt tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long, dẫn đến tình trạng vi phạm bản quyền tràn lan, ảnh hưởng đến sản lượng kinh doanh.

V. MỤC TIÊU NĂM 2026:

a/ Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2026:

VINASEED GROUP	ĐVT	Mục tiêu 2026	Tăng trưởng so với năm 2025
Doanh thu	Trđ	2,850,000	124%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	315,000	114%
Cổ tức	%	40%	

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026:

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
Xây dựng nhà máy và kho bảo quản hạt giống Thanh Hoá	Tr.đ	60,000	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
Tổng cộng	**Tr.đ**	**60,000**	

c/ Mục tiêu quản trị doanh nghiệp:

- Tập đoàn tiếp tục định hướng phát triển theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả vận hành, với trọng tâm là phát triển và thương mại hóa các dòng sản phẩm mới thích ứng với biến đổi khí hậu. Qua đó, Tập đoàn đặt mục tiêu nâng tỷ trọng lợi nhuận gộp của nhóm sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ cao (hạt lai) từ mức 34% lên 37%, góp phần cải thiện chất lượng tăng trưởng và gia tăng biên lợi nhuận.

- Song song với định hướng sản phẩm, Tập đoàn cũng tập trung triển khai các chiến lược thúc đẩy tăng trưởng doanh thu theo hướng lấy khách hàng làm trung tâm, tăng cường nghiên cứu nhu cầu thị trường và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Hoạt động marketing và bán hàng được đẩy mạnh theo hướng chuyên nghiệp hóa, tối ưu hệ thống phân phối và mở rộng độ phủ tại các thị trường trọng điểm.

- Bên cạnh đó, Tập đoàn tiếp tục nghiên cứu và ra mắt các dòng sản phẩm mới có tiềm năng, phù hợp với xu hướng thị trường và điều kiện canh tác thực tế, qua đó tạo động lực tăng trưởng doanh thu trong trung và dài hạn.

- Tiếp tục tập trung đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), nâng cao năng lực nghiên cứu nội tại, đồng thời đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm rút ngắn thời gian nghiên cứu và đưa sản phẩm ra thị trường. Việc mở rộng hệ sinh thái số hóa tiếp tục được triển khai trên các lĩnh vực R&D, sản xuất và marketing, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu chi phí.

- Tập đoàn cũng thực hiện quy hoạch lại vùng sản xuất trên cơ sở tối ưu vị trí địa lý và hệ thống kho vận, tận dụng tối đa cơ sở vật chất và nguồn lực của các đơn vị thành viên để giảm chi phí vận chuyển và lưu kho. Đồng thời, nghiên cứu triển khai các dự án đầu tư mở rộng tại khu vực Tây Nguyên, Vinarice hoặc thực hiện các thương vụ M&A trong lĩnh vực chế biến giống và gạo tại khu vực Nam sông Hậu bằng nguồn vốn vay hoặc vốn tự có.

- Triển khai tái cấu trúc toàn diện, giảm đầu mối, cải tiến quy trình và đổi mới bộ máy quản trị nhằm nâng cao hiệu quả điều hành. Công tác phát triển nguồn nhân lực được chú trọng thông qua các chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia công nghệ, đồng thời gắn thu nhập của người lao động với hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng bộ phận.

- Ngoài ra, Tập đoàn tăng cường kiểm soát nguồn vốn và dòng tiền nhằm tối ưu cơ cấu vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Các hoạt động phát triển bền vững tiếp tục được đẩy mạnh, với trọng tâm là hoàn thiện bộ giải pháp canh tác bền vững, giảm phát thải để tham gia vào đề án sản xuất 1 triệu ha lúa chất lượng cao.

Trân trọng báo cáo!

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRUNG DŨNG

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty");*
- *Căn cứ* Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2025 được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải tại website www.vinaseed.com.vn mục quan hệ nhà đầu tư, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1. Tổng tài sản	2,608,497	2,242,703
2. Doanh thu thuần	2,299,256	1,175,014
3. Lợi nhuận trước thuế	275,493	190,272
4. Lợi nhuận sau thuế	226,688	158,578
5. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	219,319	N/A
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	12,278	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN THỊ TRÀ MY

Deloitte.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chinh hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán
được công bố trên website: www.vinaseed.com.vn
tại mục Quan hệ nhà đầu tư / Báo cáo tài chính)

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2025
TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**1,793,519,988,077**	**1,290,546,146,074**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	***382,170,218,915***	***278,670,806,878***
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	***148,456,777,105***	***2,027,221,918***
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	***450,170,196,533***	***444,365,279,534***
IV. Hàng tồn kho	***796,466,341,778***	***553,662,512,419***
V. Tài sản ngắn hạn khác	***16,256,453,746***	***11,820,325,325***
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**814,976,578,348**	**864,318,206,335**
I. Các khoản phải thu dài hạn	***1,241,814,000***	***824,714,000***
II. Tài sản cố định	***733,567,094,214***	***767,788,543,772***
1. TSCĐ hữu hình	*516,936,261,218*	*546,870,342,573*
- Nguyên giá	*1,016,436,932,691*	*997,780,553,784*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*(499,500,671,473)*	*(450,910,211,211)*
2. TSCĐ vô hình	*216,630,832,996*	*220,918,201,199*
- Nguyên giá	*270,869,435,393*	*270,614,585,343*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*(54,238,602,397)*	*(49,696,384,144)*
III. Bất động sản đầu tư	***9,543,908,450***	***10,832,299,274***
- Nguyên giá	14,808,361,147	14,808,361,147
- Giá trị hao mòn lũy kế	(5,264,452,697)	(3,976,061,873)
IV. Tài sản dở dang dài hạn		***10,580,075,582***
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		10,580,075,582
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**26,061,735,380**	***26,061,735,380***
VI. Tài sản dài hạn khác	**44,562,026,304**	***48,230,838,327***
TỔNG TÀI SẢN	**2,608,496,566,425**	**2,154,864,352,409**
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	**959,872,943,550**	**634,219,457,983**
I. Nợ ngắn hạn	***927,376,359,918***	***601,584,763,565***
II. Nợ dài hạn	***32,496,583,632***	***32,634,694,418***
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**1,648,623,622,875**	**1,520,644,894,426**

I. Vốn chủ sở hữu	**1,648,623,622,875**	***1,520,644,894,426***
1. Vốn cổ phần	175,869,880,000	175,869,880,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	331,245,527,850	331,245,527,850
3. Vốn khác của Chủ sở hữu	7,958,080,000	7,958,080,000
4. Cổ phiếu quỹ	(50,000,000)	(50,000,000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	564,914,461,184	553,630,432,503
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	469,704,719,955	358,200,813,202
7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	98,980,953,886	93,790,160,871
TỔNG NGUỒN VỐN	**2,608,496,566,425**	**2,154,864,352,409**

II- KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu BH và dịch vụ	2,456,808,101,260	2,594,400,629,388
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	157,552,539,856	145,704,361,430
3. Doanh thu thuần	**2,299,255,561,404**	**2,448,696,267,958**
4. Giá vốn hàng bán	1,626,346,473,555	1,722,864,945,545
5. Lợi nhuận gộp	672,909,087,849	725,831,322,413
6. Doanh thu HĐ tài chính	28,038,594,884	19,021,593,171
7. Chi phí tài chính	49,983,829,011	39,599,952,400
- Trong đó: Chi phí lãi vay	*31,299,585,515*	*17,890,185,178*
8. Chi phí bán hàng	204,458,541,381	235,713,205,972
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	168,447,159,643	196,309,837,839
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	**278,058,152,698**	**273,229,919,373**
11. Thu nhập khác	8,354,549,998	1,646,635,175
12. Chi phí khác	10,919,459,016	2,818,632,078
13. Lợi nhuận khác	(2,564,909,018)	(1,171,996,903)
14. Tổng lợi nhuận KT trước thuế	**275,493,243,680**	**272,057,922,470**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	46,190,307,849	50,588,445,538
16. (Thu nhập)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2,615,115,920	(4,108,330,591)
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**226,687,819,911**	**225,577,807,523**
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	219,318, 677,593	217,949,064,379
19. Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	7,369,142,318	7,628,743,144
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**12,278**	**9,981**

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	2025	2024
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ KINH DOANH		
1. Lợi nhuận trước thuế	**275,493,243,680**	**272,057,922,470**
Điều chỉnh cho các khoản:		
2. Khấu hao TSCĐ hữu hình và hao mòn TSCĐ vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	67,484,086,230	80,708,186,129
3. (Hoàn nhập dự phòng)/dự phòng	2,563,415,962	1,734,552,164
4. Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	677,064,595	(3,398,981,285)
5. Lãi từ hoạt động đầu tư	(20,717,035,508)	(14,287,388,825)
6. Chi phí lãi vay	31,299,585,515	17,890,185,178
8. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	**356,800,360,474**	**354,704,475,831**
9. Giảm các khoản phải thu	(5,346,261,298)	(73,622,471,748)
10. Giảm/(tăng) hàng tồn kho	(246,261,896,866)	(115,978,684,230)
11. Tăng/(giảm) các khoản phải trả	(56,823,769,742)	(17,622,592,506)
12. Giảm/(tăng) chi phí trả trước	(5,976,397,722)	2,776,625,156
14. Tiền lãi vay đã trả	(30,929,812,308)	(17,520,411,971)
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(38,876,643,255)	(53,287,936,713)
17. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(46,217,715,771)	(67,260,189,083)
20. Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh Doanh	**(73,632,136,488)**	**12,188,814,736**
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ ĐẦU TƯ		
21. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(24,380,598,234)	(92,193,970,635)
22. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	4,731,818,182	819,000,000
23. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(187,456,777,105)	(2,027,221,918)
24. Tiền thu hồi mua các công cụ nợ của đ.vị khác	41,027,221,918	60,000,000,000
27. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	18,989,621,475	14,253,029,578
30. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐ đầu tư	(147,088,713,764)	**(19,149,162,975)**
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ TÀI CHÍNH		
33. Tiền thu từ đi vay	1,852,776,643,425	1,024,541,083,253
34. Tiền chi trả nợ gốc vay	(1,456,832,780,166)	(1,144,898,071,769)
36. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho CSH và CĐ không kiểm soát	(71,733,262,000)	(73,367,170,310)
40. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐTC	**324,210,601,259**	**(193,724,158,826)**
50. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	**103,489,751,007**	**(200,684,507,065)**
60. Tiền và tương đương tiền đầu năm	**278,670,806,878**	**478,493,214,743**
61. Ảnh hưởng thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	9,661,030	862,099,200
70. Tiền và tương đương tiền cuối năm	**382,170,218,915**	**278,670,806,878**

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

PHƯƠNG ÁN
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-ĐHĐCĐTN2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.*
- *Căn cứ* Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;

Để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	**Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ**	**158,577,891,525**
2	**Dự kiến phân phối**	**116,264,429,881**
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	23,786,683,729
2.2	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL)	15,857,789,153
2.3	Quỹ hoạt động trách nhiệm xã hội	5,000,000,000
2.4	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70,298,064,000
2.5	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	1.297.126.000
2.6	Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất đối với Ban điều hành và CBNV (1.5% lợi nhuận thực hiện sau thuế: 226,687,819,911 đồng x 1.5%)	0
2.7	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất cho HĐQT, BKS, Ban điều hành 20% trên lợi nhuận vượt	0
3	**Lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**42.338.228.644**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN THỊ TRÀ MY

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CHI TRẢ

Thù lao HĐQT và BKS năm 2025, Dự kiến Phương án chi trả năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-ĐHĐCĐTN2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.*
- *Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty;*

I- CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2025

Số liệu chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025 (đến ngày 31/12/2025):

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Trong đó	
			Đã chi ứng đến 31/12/2025	Còn lại
Thù lao Hội đồng quản trị	1,500,000,000	1,321,893,000	1,009,393,000	312,500,000
Thù lao Ban kiểm soát	300,000,000	297,126,000	221,826,000	75,300,000

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2026

1. Thù lao Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của HĐQT, dự kiến thù lao HĐQT trước thuế năm 2026 là: 4,100,000,000 đồng/năm.

2. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS trước thuế năm 2026(*) là: 100,000,000 đồng/năm.

(*) Thù lao BKS tính từ 1/1/2026 – 16/04/2026

3.Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng cho HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận.
- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 2% lợi nhuận thực hiện sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN THỊ TRÀ MY

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

DỰ THẢO

Số:…../BB-ĐHĐCĐ2026

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*
- *Điều lệ công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;*

Hôm nay, ngày 16/04/2026 tại Trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam, số 1 phố Lương Đình Của, phường Kim Liên, Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức tiến hành với những nội dung sau:

I. THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI

Cổ đông:

- Tổng số cổ đông và người được ủy quyền dự họp: ……. người, đại diện hợp pháp cho ……. cổ phần, chiếm: ……. % vốn Điều lệ (vốn Điều lệ: 175.869.880.000 đồng, tương đương 17.586.988 cổ phần). Chiếm ……. % cổ phần có quyền biểu quyết (số cổ phần có quyền biểu quyết: 17.574.516 cổ phần).
- Tổng số cổ đông vắng mặt, đại diện: ……. cổ phần. Chiếm ……. % vốn điều lệ. Chiếm ……. % cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đủ điều kiện pháp lý để tiến hành.

Đoàn chủ tịch:

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% (……CP/……CP). Thành phần gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Trà My - Chủ tịch HĐQT	- Chủ tịch Đoàn - Chủ tọa Đại hội.
2. Ông/bà ……. - TV HĐQT	- Thành viên Đoàn Chủ tịch.
3. Ông/bà ……. - TV HĐQT	- Thành viên Đoàn Chủ tịch.

Ban Thư ký Đại hội: *Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% (……CP/……CP). Thành phần gồm:*

1. Ông Bùi Đình Long	- Trưởng Ban thư ký.
2. Ông Đinh Tiến Hoàng	- Thành viên Ban Thư ký.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% (……CP/……CP). Thành phần gồm:

1. Ông Nguyễn Hồng Hiệp - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thành viên
3. Bà Trần Thị Vân Anh - Thành viên

II- NỘI DUNG DIỄN RA TẠI ĐẠI HỘI

1. Đại hội đã nghe các Báo cáo, Tờ trình:

1. Bà Lê Thị Lệ Hằng - Phó chủ tịch HĐQT và Ông Trần Đình Long – TV HĐQT trình bày: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026.

2. Ông Lương Ngọc Thái – Giám đốc tài chính và Ông Phan Thế Tý – Phó Tổng Giám đốc trình bày: Báo cáo Ban điều hành năm 2025.

3. Bà Văn Thị Ngọc Ánh – Thành viên BKS trình bày: Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên;

4. Ông Lương Ngọc Thái – Giám đốc tài chính trình bày:

- Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

5. Bà Lê Thị Lệ Hằng - Phó chủ tịch HĐQT trình bày:

- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2026.
- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính 2026.

6. Ông Phan Thế Tý – Phó Tổng Giám đốc trình bày:

- Tờ trình Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty và miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát để phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý mới.
- Tờ trình về việc ban hành mới Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

7. Ông Trần Đình Long – Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.
- Tờ trình áp dụng mô hình hai (02) người Đại diện theo pháp luật.

8. Ông Nguyễn Hồng Hiệp – Trưởng ban Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử trình bày:

- Tờ trình chấp thuận việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT và thông qua Quy chế bầu cử, danh sách nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026 và xin biểu quyết thông qua Tờ trình. Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử, danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ

2022 - 2026 như nội dung Tờ trình với số biểu quyết đồng ý ..... CP, chiếm .....% cổ phần hiển diện.

III- CÁC CỔ ĐÔNG ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Đại hội đã tiến hành thảo luận các Báo cáo, Tờ trình. Các ý kiến thảo luận tập trung các nội dung chính sau:

Cổ đông A…. – ……. đặt câu hỏi:

1.
2.

Bà Nguyễn Thị Trà My - Chủ tịch HĐQT trả lời:

1.
2.

IV- PHẦN BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết. Kết quả biểu quyết các nội dung Đại hội như sau:

1. Đại hội đã nhất trí thông qua **Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026, Báo cáo Ban điều hành năm 2025 công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam** *(như Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội).* Trong đó:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2025 – Công ty hợp nhất:

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	CK 2024	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2,750,000	2,299,256	2,448,696	83.61%	93.9%
Lợi nhuận trước thuế	310,000	275,493	272,058	88.87%	101.3%
Lợi nhuận sau thuế		226,688	225,578		100.49%
Cổ tức (bằng tiền, %)	30-40%	40%	40%	100,0%	100,0%
EPS (đ/cp)		12,278	9,981		123.01%

1.2. Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2026:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2026	Tăng trưởng so với năm 2025
Doanh thu	Trđ	2,850,000	124%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	315,000	114%
Cổ tức	%	40%	

(*) Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng: thiên tai, dịch bệnh.

1.3. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
Xây dựng nhà máy và kho bảo quản hạt giống Thanh Hoá	Tr.đ	**60,000**	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
Tổng cộng	**Tr.đ**	**60,000**	

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

2. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

3. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 do Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE Việt Nam kiểm toán.**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

4. Đại hội nhất trí thông qua **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.** Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	**Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ**	**158,577,891,525**
2	**Dự kiến phân phối**	**116,264,429,881**
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	23,786,683,729
2.2	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL)	15,857,789,153
2.3	Quỹ hoạt động trách nhiệm xã hội	5,000,000,000
2.4	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70,298,064,000
2.5	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	1,297,126,000
2.6	Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất đối với Ban điều hành và CBNV (1.5% lợi nhuận thực hiện sau thuế: 226,687,819,911 đồng x 1.5%)	0
2.7	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất cho HĐQT, BKS, Ban điều hành 20% trên lợi nhuận vượt	0
3	**Lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**42,338,228,644**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

5. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026.**

Trong đó, Phương án năm 2026:

5.1. Thù lao Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của HĐQT, dự kiến thù lao HĐQT trước thuế năm 2026 là: 4,100,000,000 đồng/năm.

5.2. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS trước thuế năm 2026(*) là: 100,000,000 đồng/năm.

(*) Thù lao BKS tính từ 1/1/2026 – 16/04/2026

5.3.Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng cho HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận.
- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 2% lợi nhuận thực hiện sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

5.4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

6. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính 2026 của công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

7. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty và miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát để phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý mới.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

8. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc ban hành mới Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

9. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

10. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình áp dụng mô hình hai (02) người Đại diện theo pháp luật.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

11. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026:

11.1. Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Trường và ông Nguyễn Trung Dũng theo nguyện vọng cá nhân.

11.2. Đại hội nhất trí chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 và thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý ..... CP, chiếm .....% cổ phần hiện diện.

11.3. Đại hội nhất trí thông qua Danh sách nhân sự đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý ..... CP, chiếm .....% cổ phần hiện diện.

Danh sách đề cử vào HĐQT gồm:

1. Ông/bà…….

11.4. Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026: theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Kết quả kiểm phiếu bầu như sau:

Kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông/bà…….. Đạt tỷ lệ .....% Tổng số phiếu bầu.

11.5. Kết quả trúng cử: *Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Điều lệ công ty và Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua, Kết quả trúng cử như sau:*

1. Ông/bà…….. – Trúng cử thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ …% tổng số phiếu bầu.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý ..... CP, chiếm .....% cổ phần hiện diện.

12. Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội:

Ông Bùi Đình Long - Trưởng ban Thư ký Đại hội đã trình bày toàn văn dự thảo Nghị quyết trước Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ nhất trí 100% cổ phần hiển diện.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên đã được thông qua trước toàn thể Đại hội.

ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Ông/bà…….. :

- Ông/bà…….. :

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

NGUYỄN THỊ TRÀ MY

- Ông Bùi Đình Long - Trưởng ban:

- Ông Đinh Tiến Hoàng - Thành viên:

VINASEED®
A MEMBER OF THE PAN GROUP

DỰ THẢO

Số: …../NQ-ĐHĐCĐ2026

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*
- *Điều lệ công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;*
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty ngày 16/04/2026.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam tổ chức ngày 16/04/2026 tại Trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam, số 1 phố Lương Đình Của, phường Kim Liên, Hà Nội với số cổ đông có quyền biểu quyết có mặt dự họp là: ..... người, đại diện hợp pháp cho ..... cổ phần, chiếm: ..... % vốn Điều lệ (vốn Điều lệ: 175.869.880.000 đồng, tương đương 17.586.988 cổ phần); chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết (số cổ phần có quyền biểu quyết: 17.574.516 cổ phần). Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. Đại hội đã nhất trí thông qua **Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026, Báo cáo Ban điều hành năm 2025 công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam** *(như Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội).* Trong đó:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2025 – Công ty hợp nhất:

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	CK 2024	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2,750,000	2,299,256	2,448,696	83.61%	93.9%
Lợi nhuận trước thuế	310,000	275,493	272,058	88.87%	101.3%
Lợi nhuận sau thuế		226,688	225,578		100.49%
Cổ tức (bằng tiền, %)	30-40%	40%	40%	100,0%	100,0%
EPS (đ/cp)		12,278	9,981		123.01%

1.2. Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2026:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2026	Tăng trưởng so với năm 2025
Doanh thu	Trđ	2,850,000	124%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	315,000	114%
Cổ tức	%	40%	

(*) Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng: thiên tai, dịch bệnh.

1.3. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026

Đầu tư xây dựng cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
Xây dựng nhà máy và kho bảo quản hạt giống Thanh Hoá	Tr.đ	**60,000**	Từ nguồn vốn vay trung hạn và vốn tự có
Tổng cộng	**Tr.đ**	**60,000**	

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 2. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 3. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 do Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE Việt Nam kiểm toán.**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 4. Đại hội nhất trí thông qua **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.** Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	**Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ**	**158,577,891,525**
2	**Dự kiến phân phối**	**116,264,429,881**
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	23,786,683,729
2.2	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL)	15,857,789,153
2.3	Quỹ hoạt động trách nhiệm xã hội	5,000,000,000
2.4	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70,298,064,000
2.5	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	1,297,126,000
2.6	Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất đối với Ban điều hành và CBNV (1.5% lợi nhuận thực hiện sau thuế: 226,687,819,911 đồng x 1.5%)	0
2.7	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất cho HĐQT, BKS, Ban điều hành 20% trên lợi nhuận vượt	0
3	**Lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**42,338,228,644**

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 5. Đại hội nhất trí thông qua **Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026.**

Trong đó, Phương án năm 2026:

1. Thù lao Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của HĐQT, dự kiến thù lao HĐQT trước thuế năm 2026 là: 4,100,000,000 đồng/năm.

2. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS trước thuế năm 2026(*) là: 100,000,000 đồng/năm.

(*) Thù lao BKS tính từ 1/1/2026 – 16/04/2026

3.Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng cho HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận.
- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 2% lợi nhuận thực hiện sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận chưa phân phối.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 6. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính 2026 của công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 7. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty và miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát để phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý mới.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 8. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc ban hành mới Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 9. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện

diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 10. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình áp dụng mô hình hai (02) người Đại diện theo pháp luật.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 11. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2026.

11.1. Đại hội nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Trường và ông Nguyễn Trung Dũng theo nguyện vọng cá nhân.

11.2. Đại hội nhất trí chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 và thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.

11.3. Đại hội đã tiến hành bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT. Kết quả bầu cử như sau:

11.3.1. Kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 :

- Ông/bà …….. – Trúng cử thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ ….% tổng số phiếu bầu.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý …… CP, chiếm …..,….. % cổ phần hiện diện, số biểu quyết không đồng ý ……. CP, chiếm ……,…. % cổ phần hiện diện.

ĐIỀU 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 04 năm 2026. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc công ty, các cổ đông và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

ĐIỀU 13. Đại hội đã biểu quyết 100% tán thành thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam với các nội dung trên.

TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN

NGUYỄN THỊ TRÀ MY